

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GIỒNG RIỀNG  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HS-ST

Ngày: 18 -02- 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG**

**- Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Cẩm Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hà Bửu Khánh
2. Ông Võ Minh Tuấn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thái Trang là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng tham gia phiên tòa:**  
Ông Lê Thành Thủ – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 15/02/2022 và ngày 18/02/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2021/TLST -HS ngày 04 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2021/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Lê Văn N, sinh ngày 29 tháng 6 năm 1992; tại huyện G, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H và bà Võ Thị D ; có vợ tên Lê Thị U; con có hai người, lớn nhất sinh năm 2011 và nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án : không; tiền sự: có một tiền sự vào ngày 06/10/2021 bị Ủy ban nhân dân xã H, huyện Giồng Riềng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; nhân thân: xấu; bị bắt tạm giữ từ ngày 18 tháng 8 năm 2021, chuyển sang tạm giam từ ngày 24 tháng 8 năm 2021 cho đến nay (có mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Trần Minh V, sinh năm: 1990; nơi cư trú: ấp 2, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang (có đơn xin vắng mặt).

2. Nguyễn Sơn K, sinh năm: 1990; nơi cư trú: ấp 7A1, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang (có đơn xin vắng mặt).

3. Nguyễn Thanh N, sinh năm: 1990; nơi cư trú: ấp 7A1, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang (có đơn xin vắng mặt).

4. Trần Văn M, sinh năm: 1991; nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 17 tháng 8 năm 2021, tại nhà Trần Văn M; ngụ ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang, công an huyện G, tỉnh Kiên Giang tiến hành bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Văn N. Qua kiểm tra thu giữ trên áo khoác của bị cáo có một bìch ny lon hàn kín hai đầu có kích thước 3.2 cm x 1.0 cm, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất, nghi là chất ma túy cùng nhiều tang vật sử dụng trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 08 ngày cùng ngày, bị cáo N điện thoại cho Trần Minh V hỏi mua ma túy để sử dụng. V đã đồng ý bán cho bị cáo và kêu bị cáo đến nhà của Trần Văn M để lấy ma túy. Đến 12 giờ cùng ngày, bị cáo N đi đến nhà M để lấy ma túy, khi đến M lấy ma túy trong bao thuốc lá đưa cho N, lấy xong bị cáo bỏ vào túi áo khoác rồi đi lên bộ ván gần đó. Sau đó, M dùng ma túy cùng với Nguyễn Sơn K, Nguyễn Thanh N, Mai Minh K, Trần Minh V và rủ N cùng sử dụng chung. Cả nhóm vừa sử dụng xong thì lực lượng Công an đến bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo.

Đối với các đối tượng Nguyễn Sơn K, Nguyễn Thanh N, Mai Minh K có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ủy ban nhân dân xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang đã lập hồ sơ đề nghị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện ma túy đa chức N tỉnh Kiên Giang.

Đối với các đối tượng Trần Minh V mua bán trái phép chất ma túy, Trần Văn M tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G tiếp tục điều tra làm rõ khi nào có kết quả xử lý sau.

*Vật chứng trong vụ án thu giữ được:*

- Một phong bì niêm phong mẫu vật vụ số 823/2021 ngày 24/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự tại các vị trí giáp nối và có chữ ký của Giám định viên Thái Thị Thanh T và của điều tra viên Võ Thành N.

- Một cái áo khoác Jean, dài tay màu đen xám, đã qua sử dụng.

- Hai bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm:

+ Một ống hút bằng nhựa màu xanh được nối dính với nắp chai màu đỏ, loại chai Sting;

+ Một ống nhựa cong (nỏ) dài 11 cm, một đầu gắn với đoạn ống hút dài 01cm màu vàng, một đầu có hình phiếu bị vỡ;

+ Ba ống nhựa cong (nỏ) dài lần lượt 7.5 cm; 8.5 cm và 11 cm nối dính với chai thủy tinh màu đỏ (chai nước hoa) hiệu QUEEN, bên trong có chứa chất lỏng trong suốt;

+ Một cây kéo bằng kim loại màu trắng (kéo y tế) dài 16 cm, đã bị rỉ sét.

+ Hai dụng cụ bột lửa (hộp quẹt gas) màu trắng, trên hộp quẹt có hình quả táo.

- Một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, loại bàn phím, số IMEI 355843092509995, số IMEI 2; 355843097590990, sim thuê bao số 0786840802, đã qua sử dụng.

- Một điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, loại máy cảm ứng, số IMEI 869183037651332, số IMEI 2; 869183037651324, sim thuê bao số 0948931845 đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 823/KL-KTHS, ngày 23/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận: “Nhiều hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất chứa trong một bịch ny lon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,1190 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 58/CT-VKS ngày 03/11/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng đã truy tố bị cáo Lê Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Văn N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo N từ 12 tháng đến 18 tháng tù .

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, gia đình khó khăn nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Hình sự tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước gồm:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, loại bàn phím, số IMEI 355843092509995, IMEI2; 355843097590990, đã qua sử dụng; Một điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, loại máy cảm ứng, số IMEI 869183037657332, IMEI2; 3869183037651324, đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong mẫu vật vụ số 823/2021 ngày 24/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, có đóng dấu tròn

màu đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự tại các vị trí giáp nối và có chữ ký của Giám định viên Thái Thị Thanh T và của điều tra viên Võ Thành N; Một cái áo khoác Jean, dài tay màu đen xám, đã qua sử dụng; Hai bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm một ống hút bằng nhựa màu xanh được nối dính với nắp chai màu đỏ, loại chai Sting, một ống nhựa cong(nỏ) dài 11 cm, một đầu gắn với đoạn ống hút dài 01cm màu vàng một đầu có hình phiếu bị vỡ, ba ống nhựa cong (nỏ) dài lần lượt 7,5 cm, 8,5 cm và 11 cm nối dính với chai thủy tinh màu đỏ (chai nước hoa) hiệu QUEEN, bên trong có chứa chất lỏng trong suốt, một cây kéo bằng kim loại màu trắng (kéo y tế) dài 16 cm, đã bị rỉ sét, hai dụng cụ bột lửa (hộp quẹt gas) màu trắng, trên hộp quẹt có hình quả táo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Giồng Riềng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Lê Văn N là đối tượng nghiện ma túy, vào lúc 17 giờ ngày 17/8/2021 bị cáo đến nhà của Trần Văn M, ngụ tại ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang để lấy ma túy, bị cáo bỏ vào túi áo khoác rồi để trên bộ ván gần đó. Sau đó bị cáo cùng Mộng và Nguyễn Sơn K, Nguyễn Thanh N sử dụng ma túy và bị công an bắt quả tang. Kiểm tra trên người của Lê Văn N phát hiện thu giữ chất ma túy đá loại Methamphetamine có trọng lượng là 0,1190 gam.

Lời trình bày trên của bị cáo cho thấy phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng đã thu thập được. Căn cứ vào kết luận giám định số: 823/KL-KTHS, ngày 23/8/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận: “Nhiều hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất chứa trong một bịch ny lon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,1190 gam;

*Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của chính phủ.*

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng truy tố bị cáo Lê Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Bị cáo N là người có đầy đủ N lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, động cơ mục đích rõ ràng, bị cáo biết rất rõ ma túy là chất gây nghiện, pháp luật nghiêm cấm sử dụng, tàng trữ nhưng vì bị cáo là đối tượng nghiện nên bất chấp pháp luật, mua và trữ ma túy trong người để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn ảnh hưởng lớn đến an ninh trật tự an toàn tại địa phương và còn là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác. Xét lời đề nghị của Đại diện viện kiểm sát là có căn cứ cho nên cần xử lý nghiêm để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội nhưng cũng thể hiện sự khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta.

[4] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trên và cân nhắc khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[4.3] Về nhân thân của bị cáo: ngày 06 tháng 10 năm 2021, bị cáo đã bị Ủy ban nhân dân xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Về hình phạt bổ sung: căn cứ tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.....*”. Xét thấy bị cáo N không có nghề nghiệp ổn định, sống phụ thuộc vào gia đình, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

*Tịch thu sung quỹ Nhà nước gồm:* Một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, loại bàn phím, số IMEI 355843092509995, số IMEI 2; 355843097590990 đã qua sử dụng; Một điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, loại máy cảm ứng, số IMEI 869183037651332, số IMEI 2; 869183037651324 đã qua sử dụng.

*Tịch thu tiêu hủy:*

Một phong bì niêm phong mẫu vật vụ số 823/2021 ngày 24/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự tại các vị trí giáp nối và có chữ ký của Giám định viên Thái Thị Thanh T và của điều tra viên Võ Thành N;

Một cái áo khoác Jean, dài tay màu đen xám, đã qua sử dụng;

Hai bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm: một ống hút bằng nhựa màu xanh được nối dính với nắp chai màu đỏ, loại chai Sting; một ống nhựa cong (nỏ) dài 11 cm một đầu gắn với đoạn ống hút dài 01 cm màu vàng, một đầu có hình phễu bị vỡ; ba ống nhựa cong (nỏ) dài lần lượt 7.5 cm, 8,5 cm và 11 cm nối dính với chai thủy tinh màu đỏ (chai nước hoa) hiệu QUEEN, bên trong có chứa chất lỏng trong suốt; một cây kéo bằng kim loại màu trắng (kéo y tế) dài 16 cm, đã bị rỉ sét; hai dụng cụ bật lửa (hộp quẹt gas) màu trắng, trên hộp quẹt có hình quả táo.

Sim thuê bao số 0786840802, đã qua sử dụng; sim thuê bao số 0948931845 đã qua sử dụng.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

### QUYẾT ĐỊNH:

*Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, Điều 38; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 02 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo Lê Văn N 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 18 tháng 8 năm 2021.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Tuyên;

*Tịch thu sung quỹ Nhà nước:* 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, loại bàn phím, số IMEI 355843092509995, IMEI2; 355843097590990, đã qua sử dụng; một điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, loại máy cảm ứng, số IMEI 869183037657332, IMEI2; 3869183037651324, đã qua sử dụng.

*Tịch thu tiêu hủy:*

Một phong bì niêm phong mẫu vật vụ số 823/2021 ngày 24/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự tại các vị trí giáp nối và có chữ ký của Giám định viên Thái Thị Thanh T và của điều tra viên Võ Thành N;

Một cái áo khoác Jean, dài tay màu đen xám, đã qua sử dụng;

Hai bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm một ống hút bằng nhựa màu xanh được nối dính với nắp chai màu đỏ, loại chai Sting, một ống nhựa cong (nỏ) dài 11 cm, một đầu gắn với đoạn ống hút dài 01 cm màu vàng, một đầu có hình phễu bị vỡ; ba ống nhựa cong (nỏ) dài lần lượt 7,5 cm; 8,5 cm và 11 cm nối dính với chai thủy tinh màu đỏ (chai nước hoa) hiệu QUEEN, bên trong có chứa chất lỏng trong suốt; một cây kéo bằng kim loại màu trắng (kéo y tế) dài 16 cm, đã bị rỉ sét; hai dụng cụ bật lửa (hộp quẹt gas) màu trắng, trên hộp quẹt có hình quả táo.

Sim thuê bao số 0786840802, đã qua sử dụng; sim thuê bao số 0948931845 đã qua sử dụng.

*(Theo quyết định chuyển vật chứng số 43/ QĐ – VKS ngày 03 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng).*

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Báo cho bị cáo; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 ngày; bị cáo được tính kể từ ngày tuyên án (18- 02- 2022); những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được tính kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh KG;
- VKSND huyện GR;
- NTG CA huyện GR;
- CQ CSĐT CA huyện GR;
- Chi cục THADS huyện GR;
- Bị cáo;
- NLQ;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Cẩm Hương**